

Số: 16 /TTr-HĐND

Đà Nẵng, ngày 09 tháng 12 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2025
của Hội đồng nhân dân thành phố khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng,
Kỳ họp thứ 21, khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026

Căn cứ khoản 1 Điều 78 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân (HĐND) ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 594/NQ-UBTVQH15 ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực HĐND, Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND;

Thường trực HĐND thành phố kính trình HĐND khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026 xem xét thông qua kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2025 của HĐND thành phố khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026 như sau:

1. Kỳ họp thường lệ giữa năm 2025

1.1. Thời gian tổ chức kỳ họp: Dự kiến trong khoảng thời gian từ ngày 05/7 đến ngày 15/7/2025.

1.2. Nội dung kỳ họp:

a) Báo cáo công tác 6 tháng đầu năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024 của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Ủy ban nhân dân, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân và Cục thi hành án dân sự thành phố.

b) Các báo cáo của Thường trực HĐND thành phố, gồm:

- Báo cáo giám sát kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri và đơn, thư công dân sau Kỳ họp HĐND thành phố cuối năm 2024;

- Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình giám sát năm 2024;

- Báo cáo kết quả giám sát 02 chuyên đề của HĐND thành phố, gồm: Chuyên đề giám sát về Công tác thẩm duyệt hồ sơ thiết kế về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và Chuyên đề giám sát việc triển

khai công tác quy hoạch, đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

c) Báo cáo của Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố về: Tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh thành phố 6 tháng đầu năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025; về công tác phòng, chống tham nhũng; về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của công dân 6 tháng đầu năm 2025 trên địa bàn thành phố; về tổng hợp và đánh giá kết quả giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau Kỳ họp HĐND thành phố cuối năm 2024 theo quy định tại Quy chế 01/QCPH ngày 20/7/2022 về phối hợp tiếp xúc cử tri của Đại biểu HĐND thành phố khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026; kết quả thực hiện Nghị quyết về hoạt động chất vấn tại Kỳ họp HĐND thành phố cuối năm 2024.

d) Báo cáo của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố về tham gia công tác xây dựng chính quyền 6 tháng đầu năm 2025 và ý kiến kiến nghị của cử tri thành phố.

đ) Các báo cáo về việc thi hành pháp luật trong một số lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật.

e) Các báo cáo cấp quận, phường: (1) Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025 của UBND quận, phường; (2) Báo cáo tình hình hoạt động 6 tháng đầu năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024 của Tòa án nhân dân quận, Viện kiểm sát nhân dân quận; báo cáo kết quả Hội nghị đối thoại giữa Chủ tịch UBND quận, phường với Nhân dân và các báo cáo khác theo quy định.

f) Đánh giá việc thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh giai đoạn 2021-2025; thảo luận phương hướng, mục tiêu, chỉ tiêu, các đột phá và nhiệm vụ, giải pháp thực hiện đến năm 2030.

g) Chính sách hỗ trợ học phí của năm học tiếp theo.

h) Các nội dung khác theo đề nghị của Thường trực HĐND thành phố.

i) Chương trình giám sát năm 2026 của HĐND thành phố.

k) Báo cáo thẩm tra của các Ban của HĐND thành phố.

l) Thực hiện chất vấn và trả lời chất vấn.

m) Cho ý kiến các tờ trình, dự thảo Nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh thành phố và quận, phường theo thẩm quyền trong đó tập trung vào một số nội dung trọng tâm sau:

- Kế hoạch sử dụng đất thành phố giai đoạn 2021-2025.

- Quy hoạch phân khu khu du lịch Quốc gia Sơn Trà thuộc phân khu sinh thái phía Đông, tỉ lệ 1/2000, quận Sơn Trà.

- Kế hoạch quản lý, sử dụng biên chế năm 2026.
- Tình hình thực hiện Đề án đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền phù hợp với việc thí điểm mô hình chính quyền đô thị.
- Kết quả triển khai Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 30/7/2024 của HĐND thành phố về “Việc thực hiện chính sách pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng”.
- Báo cáo kết quả thực hiện Đề án Xây dựng, nâng cấp, mở rộng trường học giai đoạn 2021-2025.
- Các nội dung liên quan đến thẩm quyền của HĐND thành phố tại Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 30/7/2024 về triển khai Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26/6/2024 của Quốc hội, cụ thể như sau:

(1) Ban hành các tiêu chí, tiêu chuẩn và điều kiện, định mức, đơn giá, giá đặt hàng liên quan đến khối lượng chất thải rắn sinh hoạt được đặt hàng (khoản 6 Điều 11 Nghị quyết 136).

(2) Danh mục dự án Khu thương mại tự do để bổ sung vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện. Sau đó, thực hiện cập nhật vào kỳ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tiếp theo của thành phố, cấp huyện (điểm b khoản 4 Điều 13 Nghị quyết 136).

(3) Danh mục dự án cần thu hồi đất và Danh mục chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng;

(4) Chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác;

(5) Về chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý (khoản 1 Điều 15 Nghị quyết 136).

(6) Nghị quyết quyết định mức thu nhập cho các chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng của thành phố (khoản 2 Điều 15)

n) Các nội dung khác theo đề nghị của UBND thành phố.

o) Thực hiện công tác nhân sự theo thẩm quyền (nếu có).

2. Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025

2.1. Thời gian tổ chức kỳ họp: Dự kiến trong khoảng thời gian từ ngày 05/12 đến ngày 13/12/2025.

2.2. Nội dung kỳ họp:

a) Báo cáo công tác năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, UBND, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân thành phố và Cục thi hành án dân sự thành phố.

b) Các báo cáo của Thường trực HĐND thành phố: Báo cáo giám sát kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri và đơn, thư công dân sau Kỳ họp HĐND thành phố giữa năm 2025; kết quả giám sát việc thực hiện các nghị

quyết, thông báo kết luận, cam kết chất vấn và các kiến nghị qua giám sát của Thường trực HĐND thành phố.

c) Báo cáo của UBND thành phố về: Tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh thành phố Đà Nẵng trong năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026; quyết toán ngân sách nhà nước của địa phương năm 2024; công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của công dân trong năm 2025 trên địa bàn thành phố; về tổng hợp và đánh giá kết quả giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau Kỳ họp HĐND thành phố giữa năm 2025 theo quy định tại Quy chế 01/QCPH ngày 20/7/2022 về phối hợp tiếp xúc cử tri của Đại biểu HĐND thành phố khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026; kết quả thực hiện Nghị quyết về hoạt động chất vấn tại Kỳ họp HĐND thành phố giữa năm 2025.

d) Báo cáo năm 2025 của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố về tham gia công tác tham gia xây dựng chính quyền và ý kiến kiến nghị của cử tri thành phố.

đ) Báo cáo về việc thi hành pháp luật trong một số lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật.

e) Các báo cáo cấp quận, phường: (1) Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trong năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 của UBND quận, phường; (2) Báo cáo tình hình hoạt động trong năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 của Tòa án nhân dân quận, Viện kiểm sát nhân dân quận; báo cáo kết quả Hội nghị đối thoại giữa Chủ tịch UBND quận, phường với Nhân dân và các báo cáo khác theo quy định.

f) Các nội dung khác theo đề nghị của Thường trực HĐND thành phố.

g) Báo cáo thẩm tra của các Ban của HĐND thành phố.

h) Thực hiện chất vấn và trả lời chất vấn.

i) Cho ý kiến các tờ trình, dự thảo Nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh thành phố và quận, phường theo thẩm quyền, trong đó tập trung một số nội dung trọng tâm sau:

- Báo cáo kết quả 5 năm triển khai thực hiện Đề án xây dựng thành phố thông minh giai đoạn 2018-2025, định hướng đến năm 2030 và 3 năm triển khai thực hiện Đề án xây dựng Đà Nẵng - Thành phố môi trường giai đoạn 2020-2025.

- Đề án đặt đôi tên đường và công trình công cộng trên địa bàn thành phố.

- Báo cáo đánh giá kết quả triển khai Đề án phát triển hệ thống các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở đến năm 2025 trên địa bàn thành phố.

- Báo cáo đánh giá kết quả triển khai Đề án nâng cao năng lực tuyến y tế cơ sở theo nguyên lý y học gia đình, từng bước thu hút và xây dựng đội ngũ cán bộ y tế cho tuyến y tế cơ sở, giai đoạn 2021-2025.

- Tình hình thực hiện Đề án phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở đến năm 2025.

- Báo cáo về kết quả triển khai kết luận của Thường trực HĐND thành phố về kết quả giám sát công tác đầu tư, khai thác và quản lý hoạt động các trung tâm văn hóa thể thao trên địa bàn thành phố.

- Báo cáo về kết quả triển khai kết luận của Thường trực HĐND thành phố về kết quả giám sát việc đầu tư, tôn tạo, phục hồi và quản lý sử dụng các công trình di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn thành phố.

- Các nội dung liên quan đến thẩm quyền của HĐND thành phố tại Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 30/7/2024 về triển khai Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26/6/2024 của Quốc hội, cụ thể như sau:

(1) Về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 107/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 của HĐND thành phố ban hành Quy định chính sách phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao khu vực công thành phố Đà Nẵng (khoản 2 Điều 15 Nghị quyết 136).

(2) Về sử dụng nguồn thu từ giao dịch tín chỉ các-bon cho các chương trình, dự án ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn trên địa bàn thành phố (điểm c khoản 7 Điều 10 Nghị quyết 136).

(3) Sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư của ngân sách thành phố để đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách Thành phố, chi thu nhập tăng thêm (khoản 1 Điều 15 Nghị quyết 136).

(4) Bố trí khoản chưa phân bổ trong tổng chi ngân sách quận, ngân sách phường trong dự toán ngân sách hàng năm đảm bảo đúng quy định (khoản 6 Điều 10 Nghị quyết 136).

(5) Về mức thu, đối tượng thu, chế độ quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường trong Khu thương mại tự do Đà Nẵng (khoản 7 Điều 13 Nghị quyết 136).

k) Các nội dung khác theo đề nghị của UBND thành phố.

l) Thực hiện Công tác nhân sự theo thẩm quyền (nếu có).

Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn ĐBQH TP;
- UBND, UBMTTQVN TP;
- Đại biểu HĐND TP;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Thường trực HĐND huyện Hòa Vang;
- Lưu: VT, CTHĐ.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH**



Ngô Xuân Thắng

Số: /NQ-HĐND

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2025
của Hội đồng nhân dân thành phố khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
KHÓA X, NHIỆM KỲ 2021-2026, KỲ HỌP THỨ 21**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 34/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị quyết số 594/NQ-UBTVQH15 về hướng dẫn hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố về chương trình hoạt động toàn khóa của Hội đồng nhân dân thành phố khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026;

Xét Tờ trình số /TTr-HĐND ngày tháng 12 năm 2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố về Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026 và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại Kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ trong năm 2025 của Hội đồng nhân dân (HĐND) thành phố khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026, cụ thể như sau:

1. Kỳ họp thường lệ giữa năm 2025

1.1. Thời gian tổ chức kỳ họp: Dự kiến trong khoảng thời gian từ ngày 05/7 đến ngày 15/7/2025.

1.2. Nội dung kỳ họp:

a) Báo cáo công tác 6 tháng đầu năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024 của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Ủy ban nhân dân, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân và Cục thi hành án dân sự thành phố.

b) Các báo cáo của Thường trực HĐND thành phố, gồm:

- Báo cáo giám sát kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri và đơn, thư công dân sau Kỳ họp HĐND thành phố cuối năm 2024;

- Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình giám sát năm 2024;

- Báo cáo kết quả giám sát 02 chuyên đề của HĐND thành phố, gồm: Chuyên đề giám sát về Công tác thẩm duyệt hồ sơ thiết kế về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và Chuyên đề giám sát việc triển khai công tác quy hoạch, đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

c) Báo cáo của Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố về: Tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh thành phố 6 tháng đầu năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025; về công tác phòng, chống tham nhũng; về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của công dân 6 tháng đầu năm 2025 trên địa bàn thành phố; về tổng hợp và đánh giá kết quả giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau Kỳ họp HĐND thành phố cuối năm 2024 theo quy định tại Quy chế 01/QCPH ngày 20/7/2022 về phối hợp tiếp xúc cử tri của Đại biểu HĐND thành phố khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026; kết quả thực hiện Nghị quyết về hoạt động chất vấn tại Kỳ họp HĐND thành phố cuối năm 2024.

d) Báo cáo của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố về tham gia công tác xây dựng chính quyền 6 tháng đầu năm 2025 và ý kiến kiến nghị của cử tri thành phố.

đ) Các báo cáo về việc thi hành pháp luật trong một số lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật.

e) Các báo cáo cấp quận, phường: (1) Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025 của UBND quận, phường; (2) Báo cáo tình hình hoạt động 6 tháng đầu năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng

cuối năm 2024 của Tòa án nhân dân quận, Viện kiểm sát nhân dân quận; báo cáo kết quả Hội nghị đối thoại giữa Chủ tịch UBND quận, phường với Nhân dân và các báo cáo khác theo quy định.

f) Đánh giá việc thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh giai đoạn 2021-2025; thảo luận phương hướng, mục tiêu, chỉ tiêu, các đột phá và nhiệm vụ, giải pháp thực hiện đến năm 2030.

g) Chính sách hỗ trợ học phí của năm học tiếp theo.

h) Các nội dung khác theo đề nghị của Thường trực HĐND thành phố.

i) Chương trình giám sát năm 2026 của HĐND thành phố.

k) Báo cáo thẩm tra của các Ban của HĐND thành phố.

l) Thực hiện chất vấn và trả lời chất vấn.

m) Cho ý kiến các tờ trình, dự thảo Nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh thành phố và quận, phường theo thẩm quyền trong đó tập trung vào một số nội dung trọng tâm sau:

- Kế hoạch sử dụng đất thành phố giai đoạn 2021-2025.

- Quy hoạch phân khu khu du lịch Quốc gia Sơn Trà thuộc phân khu sinh thái phía Đông, tỉ lệ 1/2000, quận Sơn Trà.

- Kế hoạch quản lý, sử dụng biên chế năm 2026.

- Tình hình thực hiện Đề án đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền phù hợp với việc thí điểm mô hình chính quyền đô thị.

- Kết quả triển khai Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 30/7/2024 của HĐND thành phố về “Việc thực hiện chính sách pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng”.

- Báo cáo kết quả thực hiện Đề án Xây dựng, nâng cấp, mở rộng trường học giai đoạn 2021-2025.

- Các nội dung liên quan đến thẩm quyền của HĐND thành phố tại Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 30/7/2024 về triển khai Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26/6/2024 của Quốc hội, cụ thể như sau:

(1) Ban hành các tiêu chí, tiêu chuẩn và điều kiện, định mức, đơn giá, giá đặt hàng liên quan đến khối lượng chất thải rắn sinh hoạt được đặt hàng (khoản 6 Điều 11 Nghị quyết 136).

(2) Danh mục dự án Khu thương mại tự do để bổ sung vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện. Sau đó, thực hiện cập nhật vào kỳ quy hoạch,

kế hoạch sử dụng đất tiếp theo của thành phố, cấp huyện (*điểm b khoản 4 Điều 13 Nghị quyết 136*).

(3) Danh mục dự án cần thu hồi đất và Danh mục chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng;

(4) Chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác;

(5) Về chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý (*khoản 1 Điều 15 Nghị quyết 136*).

(6) Nghị quyết quyết định mức thu nhập cho các chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng của thành phố (*khoản 2 Điều 15*)

n) Các nội dung khác theo đề nghị của UBND thành phố.

o) Thực hiện công tác nhân sự theo thẩm quyền (nếu có).

2. Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025

2.1. Thời gian tổ chức kỳ họp: Dự kiến trong khoảng thời gian từ ngày 05/12 đến ngày 13/12/2025.

2.2. Nội dung kỳ họp:

a) Báo cáo công tác năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, UBND, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân thành phố và Cục thi hành án dân sự thành phố.

b) Các báo cáo của Thường trực HĐND thành phố: Báo cáo giám sát kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri và đơn, thư công dân sau Kỳ họp HĐND thành phố giữa năm 2025; kết quả giám sát việc thực hiện các nghị quyết, thông báo kết luận, cam kết chất vấn và các kiến nghị qua giám sát của Thường trực HĐND thành phố.

c) Báo cáo của UBND thành phố về: Tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh thành phố Đà Nẵng trong năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026; quyết toán ngân sách nhà nước của địa phương năm 2024; công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của công dân trong năm 2025 trên địa bàn thành phố; về tổng hợp và đánh giá kết quả giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau Kỳ họp HĐND thành phố giữa năm 2025 theo quy định tại Quy chế 01/QCPH ngày 20/7/2022 về phối hợp tiếp xúc cử tri của Đại biểu HĐND thành phố khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026; kết quả thực hiện Nghị quyết về hoạt động chất vấn tại Kỳ họp HĐND thành phố giữa năm 2025.

d) Báo cáo năm 2025 của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố

về tham gia công tác tham gia xây dựng chính quyền và ý kiến kiến nghị của cử tri thành phố.

đ) Báo cáo về việc thi hành pháp luật trong một số lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật.

e) Các báo cáo cấp quận, phường: (1) Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trong năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm năm 2026 của UBND quận, phường; (2) Báo cáo tình hình hoạt động trong năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 của Tòa án nhân dân quận, Viện kiểm sát nhân dân quận; báo cáo kết quả Hội nghị đối thoại giữa Chủ tịch UBND quận, phường với Nhân dân và các báo cáo khác theo quy định.

f) Các nội dung khác theo đề nghị của Thường trực HĐND thành phố.

g) Báo cáo thẩm tra của các Ban của HĐND thành phố.

h) Thực hiện chất vấn và trả lời chất vấn.

i) Cho ý kiến các tờ trình, dự thảo Nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh thành phố và quận, phường theo thẩm quyền, trong đó tập trung một số nội dung trọng tâm sau:

- Báo cáo kết quả 5 năm triển khai thực hiện Đề án xây dựng thành phố thông minh giai đoạn 2018-2025, định hướng đến năm 2030 và 3 năm triển khai thực hiện Đề án xây dựng Đà Nẵng - Thành phố môi trường giai đoạn 2020-2025.

- Đề án đặt đổi tên đường và công trình công cộng trên địa bàn thành phố.

- Báo cáo đánh giá kết quả triển khai Đề án phát triển hệ thống các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở đến năm 2025 trên địa bàn thành phố.

- Báo cáo đánh giá kết quả triển khai Đề án nâng cao năng lực tuyến y tế cơ sở theo nguyên lý y học gia đình, từng bước thu hút và xây dựng đội ngũ cán bộ y tế cho tuyến y tế cơ sở, giai đoạn 2021-2025.

- Tình hình thực hiện Đề án phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở đến năm 2025.

- Báo cáo về kết quả triển khai kết luận của Thường trực HĐND thành phố về kết quả giám sát công tác đầu tư, khai thác và quản lý hoạt động các trung tâm văn hóa thể thao trên địa bàn thành phố.

- Báo cáo về kết quả triển khai kết luận của Thường trực HĐND thành phố về kết quả giám sát việc đầu tư, tôn tạo, phục hồi và quản lý sử dụng các công trình di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn thành phố.

- Các nội dung liên quan đến thẩm quyền của HĐND thành phố tại Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 30/7/2024 về triển khai Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26/6/2024 của Quốc hội, cụ thể như sau:

(1) Về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 107/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 của HĐND thành phố ban hành Quy định chính sách phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao khu vực công thành phố Đà Nẵng (khoản 2 Điều 15 Nghị quyết 136).

(2) Về sử dụng nguồn thu từ giao dịch tín chỉ các-bon cho các chương trình, dự án ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn trên địa bàn thành phố (điểm c khoản 7 Điều 10 Nghị quyết 136).

(3) Sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư của ngân sách thành phố để đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách Thành phố, chi thu nhập tăng thêm (khoản 1 Điều 15 Nghị quyết 136).

(4) Bố trí khoản chưa phân bổ trong tổng chi ngân sách quận, ngân sách phường trong dự toán ngân sách hàng năm đảm bảo đúng quy định (khoản 6 Điều 10 Nghị quyết 136).

(5) Về mức thu, đối tượng thu, chế độ quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường trong Khu thương mại tự do Đà Nẵng (khoản 7 Điều 13 Nghị quyết 136).

k) Các nội dung khác theo đề nghị của UBND thành phố.

l) Thực hiện Công tác nhân sự theo thẩm quyền (nếu có).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Thường trực HĐND thành phố chủ trì, phối hợp với Chủ tịch UBND thành phố, Chủ tịch UBMTTQVN thành phố, Chánh án Tòa án nhân dân thành phố, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố dự kiến, đề xuất và chuẩn bị nội dung, chương trình cụ thể của từng kỳ họp theo đúng quy định của pháp luật.

2. UBND thành phố:

a) Chỉ đạo các cơ quan liên quan chuẩn bị hồ sơ, thủ tục, tài liệu để trình HĐND thành phố tại kỳ họp thường lệ năm 2024 theo chương trình đề ra.

b) Tiếp tục rà soát các nghị quyết của HĐND thành phố ban hành đã hết hiệu lực do văn bản của Trung ương thay đổi hoặc chưa phù hợp để trình HĐND thành phố điều chỉnh hoặc bãi bỏ kịp thời.

c) Chỉ đạo rà soát các nội dung đã được pháp luật giao, những lĩnh vực cần ban hành chính sách và các quy định mới của Trung ương yêu cầu phải trình HĐND thành phố ban hành nghị quyết để bổ sung vào nội dung chương trình các kỳ họp.

d) Ngoài 2 kỳ họp thường lệ theo luật định, đề nghị UBND thành phố chỉ đạo thường xuyên rà soát, báo cáo Thường trực HĐND thành phố xem xét tổ chức các Kỳ họp chuyên đề theo quy định tại khoản 2 Điều 78 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019), nhằm kịp thời giải quyết công việc phát sinh của thành phố, đồng thời giảm tải khối lượng các công việc cho kỳ họp thường lệ.

Nghị quyết này đã được HĐND thành phố khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026, Kỳ họp thứ 21 thông qua ngày tháng 12 năm 2024./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội (để báo cáo);
- Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ Nội vụ (để báo cáo);
- Ban Thường vụ Thành ủy (để báo cáo);
- Các cơ quan, tham mưu giúp việc Thành ủy;
- Đoàn ĐBQH thành phố;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND, UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Văn phòng UBND thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Các quận ủy, huyện ủy, UBND, UBMTTQVN quận, huyện;
- TT HĐND huyện Hòa Vang;
- Báo ĐN, Chuyên đề CATPĐN, Đài PT - TH ĐN;
- Lưu: VT, CTHĐ.

CHỦ TỊCH

Ngô Xuân Thắng